

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên Chủ đầu tư: Công ty TNHH Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai
- Tên gói thầu: Mua 01 xe ô tô 07 chỗ phục vụ cho công tác chung của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai
- Giá gói thầu: 1.468.000.000 VND

(Giá gói thầu đã bao gồm giá trị xe ô tô, thuế VAT, chi phí vận chuyển; không bao gồm Các loại phí, lệ phí như lệ phí trước bạ, phí đăng ký biển số xe, phí đăng kiểm, phí sử dụng đường bộ, phí bảo hiểm....)

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua 01 xe ô tô 07 chỗ phục vụ cho công tác chung của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai
- Nguồn vốn: Nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức LCNT: 40 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I năm 2026.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm cung cấp: Công ty TNHH Xô số kiến thiết tỉnh Gia Lai - Số 60 Trần Phú (nổi dài), phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - + Mới 100% chưa qua sử dụng.
 - + Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
 - + Có nhãn mác, ký mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng.
 - + Hàng hoá phải được bảo quản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
 - + Có đầy đủ tài liệu mô tả kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất. Tài liệu kỹ thuật, phải có đầy đủ tính pháp lý và được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh (nếu tiếng Anh phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo).

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể :

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Xe ô tô 07 chỗ	* Thông số kỹ thuật chung - Loại xe 7 chỗ 2 cầu - Đòi xe: Năm 2025. - Màu sơn: Màu đen

Thông số kỹ thuật chi tiết và các tiêu chuẩn chi tiết của Xe ô tô 07 chỗ:

THÔNG SỐ THIẾT BỊ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
Động cơ	Bi-Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi
	Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC, with Intercooler

THÔNG SỐ THIẾT BỊ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
Dung tích xi lanh	1996
Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	209.8 (154.3 kW) / 3750
Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500 / 1750-2000
Hệ thống Truyền động	Dẫn động 2 cầu bán thời gian / 4x4
Hệ thống Kiểm soát đường địa hình	Có
Hộp số	Số tự động 10 cấp điện tử
Trợ lực lái	Trợ lực lái điện
Dài x Rộng x Cao	4914 x 1923 x 1842
Khoảng sáng gầm xe	200
Chiều dài cơ sở	2900
Dung tích thùng nhiên liệu	80 Lít
Hệ thống Treo trước	Hệ thống Treo độc lập, lò xo trụ, và thanh cân bằng
Hệ thống Treo sau	Hệ thống Treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts linkage
Phanh trước và sau	Phanh Đĩa
Phanh tay điện tử	Có
Cỡ lốp	255 / 55R20
Bánh xe	Vành hợp kim nhôm đúc 20’’
Túi khí phía trước	2 túi khí phía trước
Túi khí bên	Có
Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
Camera	Camera 360
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước và sau
Hỗ trợ đỗ xe tự động	Có
Hệ thống Chống bó cứng phanh & phân phối lực phanh điện tử	Có
Hệ thống Cân bằng điện tử	Có
Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
Hệ thống Kiểm soát đổ đèo	Có

THÔNG SỐ THIẾT BỊ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
Hệ thống Kiểm soát tốc độ	Tự động / Adaptive Cruise Control
Hệ thống Cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Có
Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có
Hệ thống Cảnh báo va chạm và hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp	Có
Hệ thống Chống trộm	Có
Đèn phía trước	LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
Đèn pha chống chói tự động	Có
Gạt mưa tự động	Có
Đèn sương mù	Có
Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Có
Cửa hậu đóng/mở rảnh tay thông minh	Có
Khởi động bằng nút bấm	Có
Chìa khóa thông minh	Có
Điều hoà nhiệt độ	Tự động 2 vùng khí hậu
Vật liệu ghế	Da + Vinyl tổng hợp
Tay lái	Da Vinyl
Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 8 hướng
Hàng ghế thứ ba gập điện	Có
Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày / đêm
Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
Hệ thống Âm thanh	AM / FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth
Công nghệ giải trí SYNC	8 loa
	Điều khiển giọng nói SYNC® 4A
	Màn hình TFT cảm ứng 12”
Màn hình công tơ mét	Màn hình TFT 12”

THÔNG SỐ THIẾT BỊ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
Sạc không dây	Có
Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

Ghi chú:

- Nhà thầu không bắt buộc phải chào theo yêu cầu về thương hiệu, mã hiệu, model, nguồn gốc (nếu có).

- Tất cả nội dung yêu cầu liên quan đến thương hiệu, mã hiệu, model, nguồn gốc (nếu có) trong E-HSMT chỉ mang tính tham khảo cho nhà thầu nhằm thuận lợi hơn trong quá trình đề xuất sản phẩm cho gói thầu; Nhà thầu được phép chào hàng sản phẩm tương đương hoặc cao hơn (tùy theo nhà sản xuất). Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tương đương hoặc cao hơn đính kèm HSDT.

1.3. Các yêu cầu khác: *Không yêu cầu.*

Mục 2. Bản vẽ: “Không có bản vẽ”

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Do Chủ đầu tư quy định.

Chủ đầu tư và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp.
- Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, vận hành.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa. Mọi chi phí kiểm định sẽ do nhà thầu chịu.